

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Đ
TỈNH B**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 56/2022/HSST

Ngày: 02/7/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH B**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Tòa
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Thường
Ông Thạch Ni.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trương Văn Phương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02/7/2022 tại Trụ sở TAND huyện Đ, tỉnh B xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 30/2022/HSST ngày 13 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo: Diệp Văn D, sinh năm 1987 tại B; Nơi cư trú: Ấp Minh, xã L, huyện G, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; con ông: Diệp Văn A, sinh năm 1956 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1957; Bị cáo có 04, anh, chị, em ruột, lớn nhất sinh năm 1978 và nhỏ nhất sinh năm 1990; có 01 con ruột sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bị hại: Ông Lê Hoàng D, sinh năm 1960.

Trú tại: Khu phố X, P. T, TP. Đ, tỉnh B.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Lê Hoàng D: Bà Nguyễn Thị Thiên K, sinh năm 1984(có mặt).

Trú tại: Tổ 2, khu phố P, phường T, thành phố Xi, tỉnh B.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;*

- Bà Lê Thị Hồng Ng, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố Ph, phường T, thành phố Xi, tỉnh B.

- Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1971 (vắng mặt).

Trú tại: Khu phố 2, phường Q, thành phố B, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo Diệp Văn D bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B truy tố về hành vi

phạm tội như sau:

Bị cáo Diệp Văn D là nhân viên hợp đồng bán xăng, dầu của Công ty TNHH MTV C do ông Lê Hoàng D làm giám đốc. Từ ngày 01/9/2021, bị cáo D được giao một mình phụ trách bán xăng, dầu tại Trạm xăng dầu C thuộc ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh B. Trong thời gian này, Diệp Văn D tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền trên mạng Intenert bị thua lỗ nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền bán xăng, dầu của Công ty. Từ ngày 01/9/2021 đến ngày 18/9/2021, tổng số lượng xăng, dầu Diệp Văn D bán ra là 17.498 lít (xăng, dầu)/với tổng số tiền 301.363.830 đồng (đã bao gồm 3.000.000 đồng tiền Công ty đưa cho D để trả lại cho khách). Tuy nhiên, Diệp Văn D chỉ báo công nợ và giao về Công ty tổng số tiền 232.118.000 đồng tiền bán xăng, dầu; Số tiền 69.245.830 đồng còn lại Diệp Văn D đã sử dụng hết vào mục đích tiêu xài cá nhân, trong đó vào các ngày 05/9/2021, 06/9/2021, 11/9/2021, 13/9/2021 và ngày 16/9/2021 bị cáo Diệp Văn D đã năm lần đã ký giả chữ ký tài xế Nguyễn Anh T là nhân viên của Công ty TNHH - XNK TM B trong sổ ghi nợ xăng, dầu của Công ty mỗi lần 400 lít dầu (tương đương 6.264.000 đồng) để hợp thức hóa một phần số tiền đã chiếm đoạt. Đến ngày 18/9/2021, nghi ngờ Diệp Văn D chiếm đoạt tiền bán xăng, dầu của Công ty nên ông Lê Hoàng D đến cây xăng kiểm tra số liệu, sổ sách phát hiện thiếu số tiền 69.245.830 đồng so với tổng số xăng dầu đã bán nên đến Cơ quan Công an trình báo. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã tiến hành làm rõ hành vi phạm tội của Diệp Văn D.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của Nguyễn Anh T: 01 sổ ghi nợ của Công ty TNHH MTV C.
- Thu giữ của Diệp Văn D: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02 màu xanh; 01 sổ ghi nợ bán xăng dầu của Công ty TNHH MTV C (đã được thống kê tại bút lục 128 - 154); 01 thẻ ATM Ngân hàng ACB mang tên Diệp Văn D; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Diệp Văn D.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện Công ty TNHH MTV C là Lê Hoàng D yêu cầu bị cáo Diệp Văn D bồi thường số tiền đã chiếm đoạt là 69.245.830 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 33/CTr -VKS ngày 12/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh B đã truy tố bị cáo Diệp Văn D về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” theo quy định tại điểm khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Diệp Văn D phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Diệp Văn D mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do không có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, truy tố đại diện Công ty TNHH MTV C là Lê Hoàng D yêu cầu bị cáo Diệp Văn D bồi thường số tiền đã chiếm đoạt là 69.245.830 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã thay mặt

bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 40.000.000đồng, còn lại 29.245.830 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên:

- Quản lý theo hồ sơ vụ án: 01 sổ ghi nợ của Công ty TNHH MTV Cường Đại (do Nguyễn Anh T giao nộp) và 01 sổ ghi nợ bán xăng dầu của Công ty TNHH MTV Cường Đại.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02 màu xanh bị cáo khai dùng để đánh bạc trực tuyến do đó đề nghị giao lại cho Cơ quan CSĐT để điều tra xử lý theo quy định.

- Đối với 01 thẻ ATM Ngân hàng ACB mang tên Diệp Văn D; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Diệp Văn D đã trả lại cho bị cáo D nên đề nghị không xem xét.

Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Lời nói sau cùng bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về chăm sóc con nhỏ, vì hoàn cảnh bị cáo rất khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, quá trình tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm hành vi phạm tội, phù hợp hồ sơ tài liệu thu giữ, tang vật vụ án, đồng thời phù hợp với kết luận của Đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu chứng cứ khác được xét hỏi công khai tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: Từ ngày 01/9/2021 đến 18/9/2021, sau khi được Công ty TNHH MTV C giao nhiệm vụ quản lý bán xăng, dầu rồi quyết toán về Công ty tại cây xăng chi nhánh III của Công ty thuộc ấp 2, xã T, huyện Đ thì Diệp

Văn D đã nảy sinh ý định và chiếm đoạt tiền bán xăng, dầu của Công ty để tiêu xài cá nhân. Tổng số tiền bị cáo D chiếm đoạt là 69.245.830 đồng.

Hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội, lợi dụng sự quen biết và tin tưởng của chủ sở hữu tài sản nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản chủ của sở hữu bằng hình thức giả chữ ký của người đổ xăng đổ dầu để ghi vào sổ ghi nợ, sau khi thu tiền bị cáo đã giao lại cho kế toán nhưng chiếm đoạt bớt một phần tiền bán xăng, bị cáo thực hiện nhiều lần từ ngày 01/9/2021 đến 18/9/2021 để chiếm đoạt tài sản với số tiền tổng cộng là 69.245.830 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội phạm với tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 175 Bộ luật hình sự. Do đó, VKSND huyện Đ truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 2 Điều 175 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng điều khoản quy định của Bộ luật hình sự.

Bị cáo nhận thức được hành vi lợi dụng lòng tin của chủ sở hữu tài sản trong việc quản lý tài sản là tiền bán xăng dầu, sau khi được chủ sở hữu giao cho việc thu giữ tiền bán xăng dầu, bị cáo đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chủ sở hữu để lấy tiền tiêu xài cá nhân là vi phạm pháp luật nhưng vì lười biếng lao động muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao động vất vả nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức, xem thường pháp luật.

Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức đầy đủ và làm chủ được hành vi của mình. Vì vậy, thiết nghĩ cần xử bị cáo mức án nghiêm, bằng hình phạt tù có thời hạn mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội sau này và nhằm đấu tranh phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi xét xử cũng cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã thay mặt bị cáo bồi thường khắc phục một phần thiệt hại với số tiền 40.000.000đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có tình tiết tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân xấu.

Đối với hành vi đánh bạc trên Internet của Diệp Văn D, hiện nay Cơ quan CSĐT đã tách ra, tiếp tục xác minh xử lý sau nên không xem xét.

Đối với người có quyền lợi và ghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Anh T và bà Lê Thị Hồng Ng không có yêu cầu gì nên không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 sổ ghi nợ của Công ty TNHH MTV Cường Đại (do Nguyễn Anh T giao nộp) và 01 sổ ghi nợ bán xăng dầu của Công ty TNHH MTV Cường Đại là vật chứng vụ án nên cần quản lý theo hồ sơ vụ án.

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02 màu xanh là của bị cáo D, tuy nhiên bị cáo D khai dùng để đánh bạc trực tuyến, hiện chưa làm rõ nên cần giao lại cho cơ quan CSĐT để điều tra xử lý theo quy định.

- Đối với 01 thẻ ATM Ngân hàng ACB mang tên Diệp Văn D; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Diệp Văn D là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội, do đó cơ quan CSĐT đã trả lại cho bị cáo D nên không xem xét.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa đại diện theo ủy quyền của bị hại bà Nguyễn Thị Thiên Kim yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền còn lại 29.245.830 đồng là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, nghề nghiệp không ổn định nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Diệp Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Diệp Văn D phạm tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 175; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Diệp Văn D 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại ông Lê Hoàng D số tiền 29.245.830 đồng.

5. Vật chứng vụ án: Quản lý theo hồ sơ vụ án: 01 sổ ghi nợ của Công ty TNHH MTV C (do Nguyễn Anh T giao nộp) và 01 sổ ghi nợ bán xăng dầu của Công ty TNHH MTV C.

- Giao lại cho cơ quan CSĐT Công an huyện Đ: 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A02 màu xanh.

6. Về án phí sơ thẩm:

+ Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Diệp Văn D phải nộp 200.000 đồng.

+ Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Diệp Văn D phải nộp 1.462.000đồng.

Bị cáo, người bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh B (02);
- P. PV 27 CA tỉnh B;
- VKSND huyện Đ (01);
- CC THADS huyện Đ(01);
- CA huyện Đ (03);
- TT lý lịch tư pháp - Sở Tư pháp tỉnh B (01);
- UBND xã Long Mỹ, H. G, tỉnh B (01);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng(01);
- Lưu (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Tòa